

Bản án số: **107/2021/HS-ST**
Ngày: 29-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hồ Văn Tài**

2. Ông **Phạm Đức Anh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hạ** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Bà **Võ Thị Thúy** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **84/2021/HSST** ngày 06 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2021 và Thông báo dời lịch xét xử số 261/2021/TB-TA ngày 06-9-2021 đối với bị cáo:

NGÔ THẾ A, sinh năm: 1993, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp TH, xã XT, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Đức M, sinh năm: 1961 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Xuân B, sinh năm: 1969; Vợ: Thị H, sinh năm: 1998, có 01 người con, sinh năm: 2020; Tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 28-02-2018, của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 23-6-2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **16-02-2021** đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

+ **Bị hại:** Chị **Đỗ Kim K**, sinh năm: 1998. *(Vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp BH, xã XP, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Huỳnh Công P, sinh năm: 1989.(*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp 3, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Thế L (Cao), (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Không rõ.

+ *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Văn K, sinh năm: 1970.(*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp SC 2, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Trần Văn C, sinh năm: 2000.(*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu 3, ấp TP, xã XT, huyện XL, T.Đồng Nai.

3. Anh Hồ Hải T, sinh năm: 1996.(*Vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp SC 1, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 20 phút ngày 16-02-2021, sau khi đến uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế dự phòng huyện XL thuộc xã XP, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Ngô Thế A điều khiển xe mô tô mang biển số 60B3 – 156.29 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Bình Thuận. Khi đến khu vực ấp SC 2, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, bị cáo thấy chị Đỗ Kim K đang điều khiển xe mô tô mang biển số 60H5 – 140.07 lưu thông cùng chiều phía trước, trong túi quần phía sau bên phải có 01 cái điện thoại di động, nên nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị Đỗ Kim K. Bị cáo điều khiển xe mô tô chạy song song bên phải và áp sát xe mô tô của chị Đỗ Kim K đang lưu thông, dùng tay trái giật cái điện thoại di động trong túi quần của chị Đỗ Kim K rồi tăng ga bỏ chạy theo hướng đi tỉnh Bình Thuận. Chị Đỗ Kim K điều khiển xe mô tô đuổi theo và hô: “Cướp, cướp”. Khi chạy đến ngã ba BC, bị cáo điều khiển xe rẽ vào đường Tỉnh lộ 763 bị anh Trần Văn C dùng xe mô tô chặn đầu xe mô tô của bị cáo, bị cáo té ngã xuống đường. Lúc này, ông Lê Văn K và anh Hồ Hải T đuổi theo bắt giữ bị cáo cùng tang vật giao cho Công an xã SC.

* Trị giá 01 cái điện thoại di động của chị Đỗ Kim K hiệu Realme 6i, màu xanh là 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 cái điện thoại di động hiệu Realme 6i, màu xanh. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã trả lại cho chị Đỗ Kim K;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila, màu đen, mang biển số 60B3-156.29 bị cáo khai là mượn của anh Nguyễn Thế L (không rõ nhân thân lai lịch). Hiện chưa làm việc được với Nguyễn Thế L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp.

Bản Cáo trạng số **93/CT-VKSXL** ngày 05-7-2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Ngô Thế A về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo Điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Ngô Thế A khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Cướp giật tài sản*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Ngô Thế A.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Thế A phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”. Áp dụng Điểm d, khoản 2, Điều 171; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên phạt bị cáo tù **03 năm 6 tháng** đến **4 năm** tù.

Ý kiến của bị hại chị Đỗ Kim K đã nhận lại tài sản, ông không yêu cầu bồi thường.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Công P: Chiếc xe mô tô mang biển số 60B3-156.29, năm 2015 ông đã bán, chưa sang tên, nên không có yêu cầu gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế L không có lời trình bày.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ngô Thế A khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Ngày 16-02-2021, tại đoạn đường Quốc lộ 1A thuộc ấp SC 2, xã SC, huyện XL, tỉnh Đồng Nai, Ngô Thế A có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, mang biển số 60B3-156.29 chạy song song, áp sát bên phải xe mô tô của chị Đỗ Kim K đang lưu thông cùng chiều, giật 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Realme 6i, màu xanh của chị Đỗ Kim K để trong túi quần, rồi tăng ga bỏ chạy. Sau đó, bị người dân đuổi bắt giao cho công an. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của Ngô Thế A phạm tội: “*Cướp giật tài sản*” theo Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Đỗ Kim K, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo Ngô Thế A sử dụng xe mô tô chạy song song và áp sát giật cái điện thoại để trong túi quần của chị Đỗ Kim K, trong lúc chị đang điều khiển phương tiện tham gia giao thông lưu thông trên đường là thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, nên bị xét xử theo Điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi, trả cho bị hại, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm h, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

[5] *Về dân sự:*

Chị Đỗ Kim K đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không xét.

Ông Huỳnh Công P trình bày chiếc xe mô tô mang biển số 60B3-156.29, ông đã bán vào năm 2015, chưa sang tên, ông không còn là chủ sở hữu, không có yêu cầu gì, nên không xét.

[6] *Về vật chứng:*

Bị cáo khai chiếc xe mô tô mang biển số 60B3-156.29 bị cáo mượn của anh Nguyễn Thế L nhưng chưa thu thập được lời khai của anh Nguyễn Thế L, nên Cơ quan Công an huyện Xuân Lộc tiếp tục xác minh làm rõ chủ sở hữu và xử lý sau.

[7] *Về án phí:*

Bị cáo Ngô Thế A phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Ngô Thế A** phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”.

1. Áp dụng Điểm d, khoản 2, Điều 171; Điểm h, s khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí.

Xử phạt: Ngô Thế A – 03 năm 6 tháng (*Ba năm sáu tháng*) tù, thời hạn tù tính từ ngày **16-02-2021**.

2. Về vật chứng:

Giao Cơ quan Công an huyện Xuân Lộc chiếc xe mô tô mang biển số 60B3-156.29 xác minh làm rõ chủ sở hữu và xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

Bị cáo Ngô Thế A phải nộp **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND. H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND. xã XT;
- Bị cáo; các đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng